

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

NGHIÊN CỨU TÍNH HIỆU QUẢ CỦA PHƯƠNG PHÁP THUYẾT TRÌNH NHÓM ĐỐI VỚI KỸ NĂNG NÓI CỦA SINH VIÊN TẠI MỘT TRƯỜNG ĐẠI HỌC Ở VIỆT NAM

NGHIÊM THỊ THU HÀ* - HOÀNG THỊ THANH HUYỀN**

TÓM TẮT: Trong quá trình học ngoại ngữ, kỹ năng nói là kỹ năng có tầm quan trọng đáng kể. Để đạt được mức độ nói tiếng Anh lưu loát và mạch lạc như người bản ngữ, cả người dạy và người học cần phải nỗ lực không ngừng. Do đó, các giảng viên tiếng Anh tại Trường Ngoại ngữ - Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội luôn cố gắng tìm tòi học hỏi để đưa ra những phương pháp giảng dạy tích cực áp dụng trong giờ giảng, nhằm nâng cao năng lực nói tiếng Anh của sinh viên, trong đó có phương pháp thuyết trình nhóm là một trong những phương pháp mang lại nhiều hiệu quả cho người học.

Để đánh giá hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm tới khả năng nói tiếng Anh của sinh viên, các tác giả đã áp dụng nghiên cứu đối với 200 sinh viên năm thứ nhất ngành Công nghệ Thông tin tại Đại học Công nghiệp Hà Nội. Nghiên cứu này áp dụng phương pháp can thiệp xã hội học, so sánh giữa nhóm sinh viên được áp dụng phương pháp thuyết trình nhóm và nhóm không áp dụng phương pháp này. Kết quả nghiên cứu cho thấy rằng, phương pháp thuyết trình nhóm đã có tác động tích cực đến kỹ năng nói của sinh viên. Cụ thể, các chỉ số như tần số phát âm sai trọng âm, tần số sử dụng từ không chính xác, tần số xuất hiện các câu phức, số lần ngắt quãng khi nói, tần số xuất hiện các từ nối và điểm kiểm tra tổng quát đều cho thấy sự cải thiện rõ rệt.

TỪ KHOÁ: kỹ năng nói; thuyết trình nhóm; tính hiệu quả; phát âm; độ trôi chảy.

NHẬN BÀI: 14/08/2024.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 16/10/2024

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, tiếng Anh được sử dụng rộng rãi và là chìa khóa mở cánh cửa hội nhập quốc tế thời kỳ Cách mạng công nghiệp 4.0. Tại Việt Nam, tiếng Anh là ngoại ngữ được giảng dạy từ bậc tiểu học hoặc thậm chí từ mẫu giáo đến đại học. Trong quá trình học tập, sinh viên (SV) thường nắm vững các kỹ năng đọc hiểu, làm bài tập ngữ pháp và viết; tuy nhiên, một số lượng lớn SV Việt Nam vẫn gặp khó khăn trong kỹ năng nói tiếng Anh. Đặc biệt, nhiều SV năm nhất chuyên ngành Công nghệ Thông tin (CNTT) khi bước vào môi trường đại học thường cảm thấy thiếu tự tin trong việc diễn đạt ý tưởng, phản xạ chậm, và chưa lưu loát trong giao tiếp bằng tiếng Anh. Nguyên nhân của vấn đề này phần lớn do quá trình học tiếng Anh ở bậc phổ thông chưa thực sự chú trọng đến việc rèn luyện kỹ năng nói, cũng như môi trường học tập phi bản ngữ hạn chế cơ hội giao tiếp bằng tiếng Anh. Có nhiều phương pháp để tạo môi trường và cơ hội cho SV thực hành kỹ năng nói, trong đó sử dụng hoạt động thuyết trình nhóm là một trong những cách hiệu quả.

Mục đích của nghiên cứu này là đánh giá hiệu quả của việc sử dụng hoạt động thuyết trình nhóm đối với kỹ năng nói tiếng Anh của SV. Đối tượng nghiên cứu là 200 sinh viên năm nhất ngành CNTT tại Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCN). Nghiên cứu này áp dụng phương pháp nghiên cứu hành động, là quá trình tự thẩm định được giáo viên (GV) thực hiện nhằm nâng cao tính hợp lý của phương pháp hoặc tình huống sư phạm mà họ sử dụng trong giảng dạy. Do đó, nghiên cứu được thực hiện nhằm tìm hiểu những khó khăn mà SV ngành CNTT gặp phải khi học thực hành nói tiếng Anh trên lớp, cũng như đánh giá hiệu quả của việc áp dụng hoạt động thuyết trình nhóm trong giờ học nói nhằm hỗ trợ SV phát triển kỹ năng giao tiếp. Về khả năng ứng dụng các phương pháp giảng dạy tiếng Anh trong đào tạo SV, Đào Thị Diệu Linh (2017) cho rằng, các phương pháp có khả năng ứng dụng tốt bao gồm thuyết trình, vấn đáp, trực quan, thực hành, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, dạy học theo tình huống... Mỗi phương pháp có những ưu nhược điểm riêng, có tác động

*Trường Ngoại ngữ-Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội; Email: hantt@hau.edu.vn

**Trường Ngoại ngữ-Du lịch, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội;

Email: huyenht11@hau.edu.vn

không nhỏ tới hiệu quả học tập của SV nói chung và khả năng học tiếng Anh nói riêng. Trên thực tế, có thể còn nhiều phương pháp khác nữa, nhưng Đào Thị Diệu Linh cho rằng hoạt động nhóm, trong đó có phương pháp thuyết trình nhóm là một trong sáu phương pháp được GV sử dụng nhiều nhất nhằm nâng cao khả năng học tiếng Anh của học sinh, SV. Ngoài ra, phương pháp thuyết trình nhóm cũng là phương pháp lí thú được nhiều GV và nhà nghiên cứu khác đầu tư công sức nghiên cứu và triển khai. Tiếng Anh được giảng dạy trong nhà trường được áp dụng từ năm thứ nhất đến hết năm thứ ba. Khuôn khổ thời gian đào tạo bị bó buộc, thời gian ngoại khóa dành cho môn tiếng Anh bị hạn hẹp, do đó, việc nâng cao năng lực tiếng Anh cho SV một nhiệm vụ cấp thiết và được ưu tiên hàng đầu. Nhiều phương pháp giảng dạy tích cực đã được đội ngũ GV tiếng Anh của nhà trường áp dụng nhưng hiệu quả còn chưa cao. Với nỗ lực nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, chúng tôi thực hiện nghiên cứu này nhằm mục đích đánh giá hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm trong giảng dạy tới khả năng nói tiếng Anh của SV năm nhất ngành CNTT tại Trường Đại học CNHN, trả lời cho hai câu hỏi: (1) Tính hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm tới khả năng nói của sinh viên CNTT như thế nào?; (2) Quan điểm, thái độ của sinh viên đối với phương pháp thuyết trình nhóm khi được áp dụng trong giờ học nói tiếng Anh là gì?

2. Giới thiệu chung

Theo Ur (2000) cho rằng, trong quá trình giảng dạy và học tập ngoại ngữ, kĩ năng nói thường được xem là quan trọng nhất trong bốn kĩ năng nghe, nói, đọc và viết. Điều này giải thích lí do tại sao nhiều người học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, luôn ưu tiên rèn luyện kĩ năng nói hơn các kĩ năng khác. Họ kì vọng rằng GV sẽ cung cấp nhiều cơ hội thực hành để nâng cao khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh. Do đó, để tăng cường và cải thiện khả năng nói của SV trong lớp học tiếng Anh, GV cần thay đổi phương pháp giảng dạy và lựa chọn hình thức đánh giá kĩ năng nói phù hợp với từng SV. Thay vì áp dụng phương pháp giảng dạy truyền thống các GV đã tìm kiếm các phương pháp tích cực như giảng dạy theo hướng giao tiếp, áp dụng các phương pháp tối ưu như phương pháp thuyết trình nhóm.

Theo Barbara Gross (1993), việc tham gia thuyết trình nhóm giúp SV "học được nhiều hơn và nhớ lâu hơn so với các hình thức giảng dạy khác.". Ngoài ra, theo (Apple & Kikuchi, 2007) "sử dụng phương pháp thuyết trình nhóm trong lớp học sẽ tạo cơ hội cho người học sử dụng ngoại ngữ để giao tiếp với nhau một cách tự nhiên nhất. Về các tiêu chí đánh giá kĩ năng nói, Hieke (1985) đã đưa ra bốn tiêu chí sau: kĩ năng sử dụng từ vựng, kĩ năng phát âm, sự chính xác về ngữ pháp, và tính trôi chảy trong diễn đạt. Hieke (1985) cho rằng, kĩ năng sử dụng từ vựng chính xác là khả năng dùng đúng từ hoặc chọn từ có nghĩa gần nhất với ý định của người nói hoặc chủ đề trình bày. Tác giả cũng chỉ ra rằng kĩ năng phát âm đúng bao gồm việc phát âm chính xác các nguyên âm và phụ âm của từ, nhấn đúng trọng âm và nói đúng ngữ điệu. Đặc biệt, tiếng Anh là ngôn ngữ đa âm tiết, có âm tiết được nhấn trọng âm và có âm tiết không được nhấn trọng âm; do đó, việc phát âm sai trọng âm có thể làm thay đổi nghĩa của từ và câu. Trong khi đó, tiếng Việt là ngôn ngữ đơn âm, người học dễ nhấn tất cả thành trọng âm hoặc không nhấn âm nào do thói quen phát âm hàng ngày. Do vậy, lỗi sai cơ bản của SV khi học nói tiếng Anh là phát âm sai trọng âm. Nếu SV phát hiện được nhược điểm này và tự điều chỉnh, trình độ nói sẽ được cải thiện.

Để đánh giá khả năng biểu đạt ngữ pháp trong quá trình nói, Hieke (1985) đề xuất hai hình thức: sử dụng đúng cấu trúc câu khi trả lời câu hỏi và sử dụng linh hoạt các câu đơn và câu phức. Khả năng thiết lập và sử dụng câu phức hài hòa trong diễn đạt nói sẽ giúp người học tiếng Anh nâng cao trình độ nói. Bất kì SV nào học ngoại ngữ cũng mong muốn đạt được khả năng nói trôi chảy. Nói tiếng Anh trôi chảy là khả năng nói dễ dàng và đạt tốc độ gần với người bản ngữ. Trong quá trình nói, việc phát sinh và biểu đạt ý tưởng phải diễn ra liên tục để đảm bảo không ngừng lại. Điều này thực sự không dễ dàng, ngay cả với SV tích cực học tiếng Anh. Nếu có sự ngừng lại khi nói, điều đó chứng tỏ SV chưa có ý tưởng diễn đạt hoặc thiếu từ ngữ. Tuy nhiên, nói trôi chảy thôi chưa đủ; người nói còn cần làm cho phần nói của mình mạch lạc. Diễn đạt mạch lạc là yếu tố quan trọng trong việc thể hiện trình độ nói của SV. Một người nói tốt không chỉ cần nói trôi chảy mà còn phải nói hay. Nói hay

đòi hỏi ý tưởng rõ ràng và biết cách liên kết chúng trong đoạn văn. Sự liên kết đúng mức giúp đoạn văn sáng rõ, dễ hiểu và mạch lạc hơn. Để đảm bảo điều này, SV cần nắm vững và sử dụng thành thạo các từ nối trong giao tiếp. Đây là nhiệm vụ khó khăn, đặc biệt khi học ngoại ngữ. Khả năng diễn đạt mạch lạc sẽ nâng cao đáng kể trình độ nói của người học.

3. Phương pháp luận

3.1. Bối cảnh nghiên cứu

Nội dung khảo sát được tiến hành tại ĐHCN đối với sinh viên ngành CNTT K17 trên 6 lớp học bao gồm CNTT1.1, CNTT1.2 và CNTT2.1, CNTT2.2, CNTT 3.1, CNTT 3.2 mỗi lớp 30-35 SV. Các phòng học đều đạt chuẩn với các trang thiết bị phục vụ cho việc dạy-học tiếng Anh như máy vi tính, máy chiếu, loa, micro, internet. Thời gian thực hiện trực tiếp tại lớp học trong 10 tuần hay một học kỳ trên cơ sở 8 bài học trong chương trình học thiết kế cho SV chuyên ngành CNTT học kỳ 1 năm thứ nhất.

3.2. Đối tượng tham gia

Để đạt được mục tiêu đề ra, chúng tôi tiến hành nghiên cứu trên 200 SV năm thứ nhất ngành CNTT học tại Trường ĐHCN cơ sở 3. Các SV này có độ tuổi từ 18 đến 20, không phân biệt vùng miền, giới tính hoặc tôn giáo. Tất cả đều được chọn ngẫu nhiên, không có sự can thiệp hay lựa chọn cố ý của GV nhằm đảm bảo kết quả nghiên cứu khách quan, theo đúng diễn biến của các hiện tượng tâm lý và xã hội học. Trước khi tham gia nghiên cứu, các SV được thông báo rõ mục đích nghiên cứu và đồng ý tham gia tự nguyện, cam kết thể hiện tối đa năng lực bất kì thời điểm nào. Toàn bộ 200 SV được chia thành 2 nhóm, nhóm nghiên cứu và nhóm đối chứng, mỗi nhóm gồm 100 SV. Ở nhóm nghiên cứu là các SV lớp CNTT 1.1, CNTT1.2, CNTT 2.1, chúng tôi áp dụng giảng dạy chương trình tiếng Anh của trường, sử dụng phương pháp dạy học theo định hướng giao tiếp nhưng có áp dụng phương pháp thuyết trình nhóm. Kết quả từ nhóm này được sử dụng để đánh giá hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm. Nhóm đối chứng gồm 100 SV từ các lớp CNTT 2.2, CNTT3.2, CNTT 3.1, cũng được giảng dạy chung chương trình của trường, cũng được áp dụng phương pháp dạy học theo định hướng giao tiếp nhưng điểm khác là không được áp dụng phương pháp thuyết trình nhóm. Kết quả của nhóm này được sử dụng làm dữ liệu cơ sở đối chứng với nhóm nghiên cứu đồng thời để đánh giá mức độ biến đổi trình độ nói tiếng Anh của SV trong cùng một thời gian, một môi trường học tập. Từ đó có thể thấy rõ hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm trong giảng dạy tiếng Anh đối với SV năm nhất ngành CNTT Trường ĐHCNH.

3.3. Các quy trình thực hiện nghiên cứu

Chúng tôi sử dụng phương pháp so sánh đối chứng giữa trước và sau khi áp dụng phương pháp thuyết trình nhóm, giữa có và không có áp dụng phương pháp thuyết trình nhóm. Hai nhóm cùng được dạy ở một phòng học với phương tiện dạy học hiện đại nhưng ở các buổi khác nhau. Giữa 2 nhóm chỉ khác nhau duy nhất về sự có can thiệp hoặc không có can thiệp phương pháp thuyết trình nhóm. Cách thức tiến hành thuyết trình được diễn giải cụ thể như sau: GV chia nhóm nghiên cứu ở mỗi lớp thành 5 nhóm nhỏ, bầu 5 nhóm trưởng. Tiếp đến, GV cho các nhóm trưởng bốc thăm chủ đề thuyết trình của nhóm mình. Trước khi SV thực hiện thuyết trình, người GV phải giới thiệu cách thực hiện một bài thuyết trình bằng tiếng Anh với ví dụ minh họa cụ thể. Các ví dụ minh họa đó được đưa ra đảm bảo ngắn gọn, dễ hiểu. Khi tất cả các SV đã hiểu và có thể làm được thuyết trình, chúng tôi mới cho các SV thực hiện. Các nhóm tiến hành bài thuyết trình theo đúng thứ tự bốc thăm vào các giờ học tiếng Anh của học phần tiếng Anh CNTT cơ bản 1.

Chúng tôi lựa chọn một số chỉ số làm công cụ đánh giá trình độ kỹ năng nói có tham khảo cách đánh giá của Hieke (Hieke, 1985) dựa trên 4 chỉ tiêu: khả năng phát âm (Pronunciation), khả năng sử dụng từ vựng (Vocabulary), tính chính xác về ngữ pháp (Accuracy of Grammar), tính trôi chảy và mạch lạc trong diễn đạt (Fluency and Coherence). Các chỉ số nghiên cứu đó bao gồm: tần số phát âm sai trọng âm, tần số sử dụng từ ngữ thiếu chính xác trong diễn đạt, tần số xuất hiện các câu phức, tốc độ nói, số lần ngừng lại ngắt quãng, tần số xuất hiện từ nối trong khi nói, số điểm kiểm tra tổng quát. Để thu thập được các chỉ số nghiên cứu nêu trên, chúng tôi tiến hành 2 bài kiểm tra kỹ năng nói của SV

các lớp trước và sau can thiệp. Ở mỗi bài kiểm tra, chúng tôi trực tiếp hỏi nói SV, ghi âm bài nói, ghi chép cụ thể số lỗi SV mắc phải về trọng âm, phát âm, cách diễn đạt, tốc độ nói, v.v.).

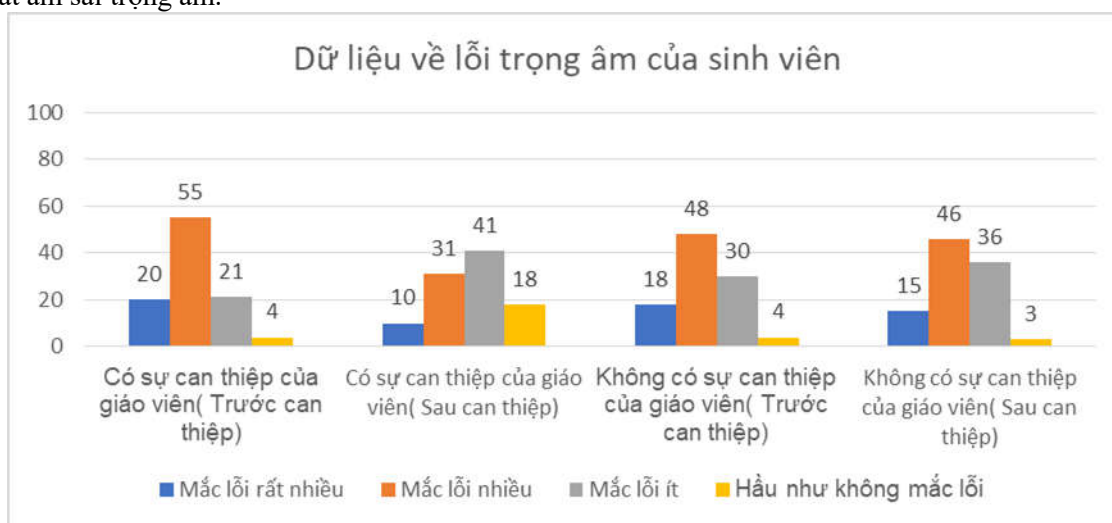
Các số liệu thu được của 2 nhóm nghiên cứu và nhóm đối chứng được xử lý trên phần mềm excel, biểu đồ để thấy được sự khác biệt về trình độ nói được so sánh giữa trước và sau can thiệp, giữa có can thiệp và không can thiệp.

Cuối cùng, chúng tôi so sánh sự tiến bộ của từng sinh viên trong 1 nhóm và giữa các SV ở 2 nhóm khác nhau để đánh giá, nhận định và đưa ra các kết luận nghiên cứu.

4. Kết quả

4.1. Hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm tới việc phát âm của sinh viên

Để đánh giá hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm đối với khả năng phát âm (Pronunciation) của SV, nhóm tác giả đã thực hiện việc đếm số lỗi phát âm của họ, đặc biệt là các lỗi phát âm sai trọng âm.



Biểu đồ 1. Dữ liệu về lỗi trọng âm của sinh viên

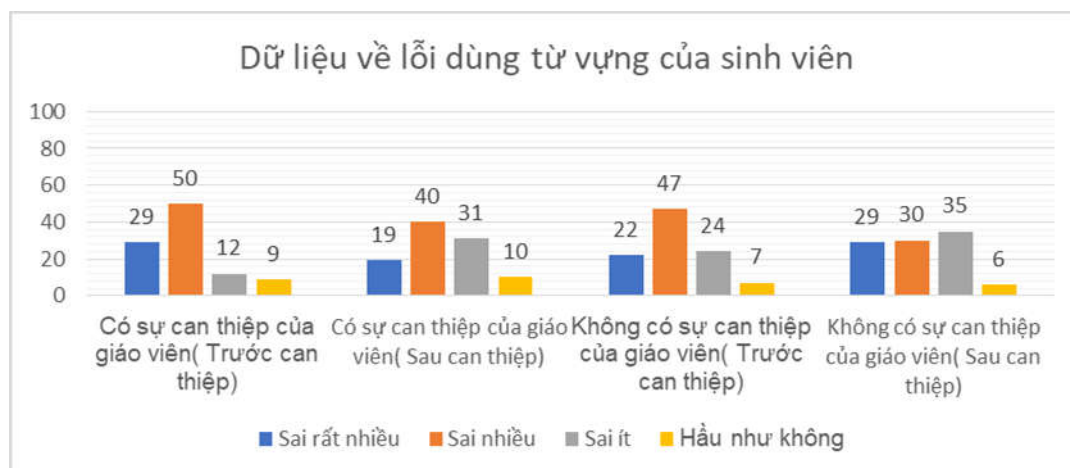
Nhận xét:

- Ở nhóm SV được can thiệp bằng phương pháp thuyết trình nhóm, tỉ lệ SV mắc lỗi phát âm giảm từ 75% xuống còn 41% (những người mắc lỗi nhiều và rất nhiều). Đồng thời, tỉ lệ SV không mắc lỗi (ít và hầu như không) tăng từ 25% lên 59%. Sự thay đổi này trong khả năng phát âm có sự cải thiện rõ rệt.

- Ở nhóm không có sự can thiệp, tỉ lệ SV bị lỗi phát âm giảm từ 66% xuống còn 61%, và tỉ lệ SV không mắc lỗi (ít và hầu như không) tăng từ 34% lên 39%. Tuy nhiên, sự thay đổi này không có ý nghĩa thống kê.

So sánh kết quả giữa hai nhóm, kết quả cho thấy phương pháp thuyết trình nhóm đã làm thay đổi khả năng phát âm của SV, nâng cao khả năng phát âm đúng của họ, ngoài sự tác động của phương pháp giảng dạy truyền thống.

4.2. Hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm lên khả năng sử dụng từ vựng



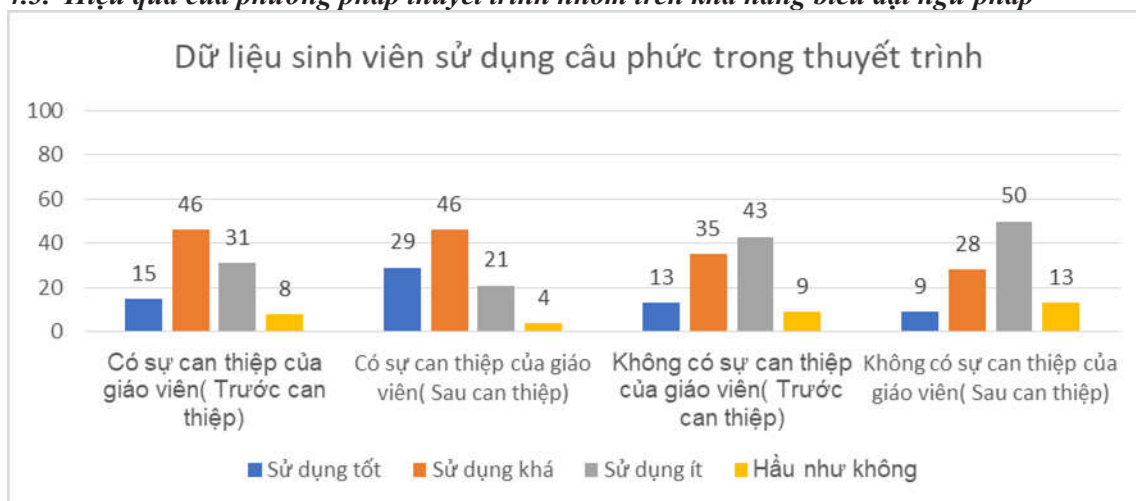
Biểu đồ 2. Dữ liệu về lỗi dùng từ vựng của sinh viên

Nhóm tác giả đếm các từ sinh viên dùng sai với ngữ cảnh cụ thể ngay tại buổi kiểm tra, và kết quả cho thấy như sau:

- Ở nhóm SV được can thiệp bằng phương pháp thuyết trình nhóm, tỉ lệ SV dùng từ sai nhiều và rất nhiều giảm từ 79% xuống còn 59%. Đồng thời, tỉ lệ SV dùng từ sai ít và hầu như không tăng từ 21% lên 41%.

- Ở nhóm không có sự can thiệp, tỉ lệ SV dùng từ sai nhiều và rất nhiều giảm từ 69% xuống còn 59%, và tỉ lệ SV dùng từ sai ít và hầu như không tăng từ 31% lên 41%. So sánh kết quả giữa hai nhóm, kết quả cho thấy phương pháp thuyết trình nhóm đã có tác động tích cực lên khả năng sử dụng từ của sinh viên.

4.3. Hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm trên khả năng biểu đạt ngữ pháp



Biểu đồ 3. Dữ liệu sinh viên sử dụng câu phức trong thuyết trình

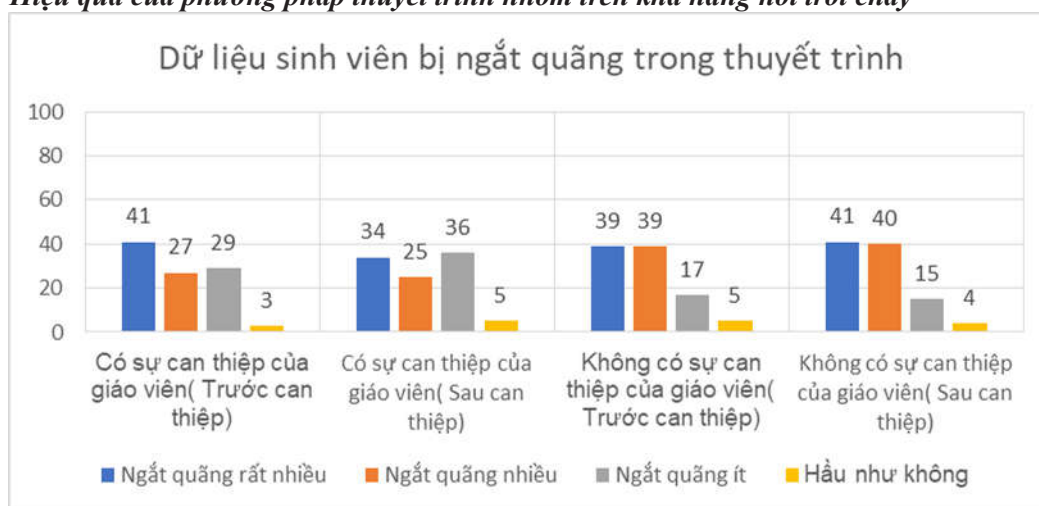
Nhóm tác giả tiến hành đánh giá khả năng biểu đạt ngữ pháp của SV thông qua số lần SV sử dụng câu phức trong hành văn. Kết quả cho thấy:

- Ở nhóm SV không có sự can thiệp, tỉ lệ SV sử dụng tốt và khá tốt câu phức giảm từ 48% xuống còn 37%. Đồng thời, tỉ lệ SV sử dụng câu phức ở mức độ ít và hầu như không sử dụng tăng từ 52% lên 63%.

- Ở nhóm sinh viên được can thiệp bằng phương pháp thuyết trình nhóm, tỉ lệ SV sử dụng tốt và khá tốt câu phức tăng từ 61% lên 75%. Đồng thời, tỉ lệ SV sử dụng câu phức ở mức độ ít và hầu như không sử dụng giảm từ 39% xuống còn 25%, cho thấy sự cải thiện rõ rệt về khả năng sử dụng câu phức.

So sánh kết quả giữa hai nhóm cho thấy phương pháp thuyết trình nhóm đã làm thay đổi khả năng sử dụng câu phức của SV, cải thiện đáng kể so với nhóm không có sự can thiệp.

4.4. Hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm trên khả năng nói trôi chảy



Biểu đồ 4. Dữ liệu sinh viên bị ngắt quãng trong thuyết trình

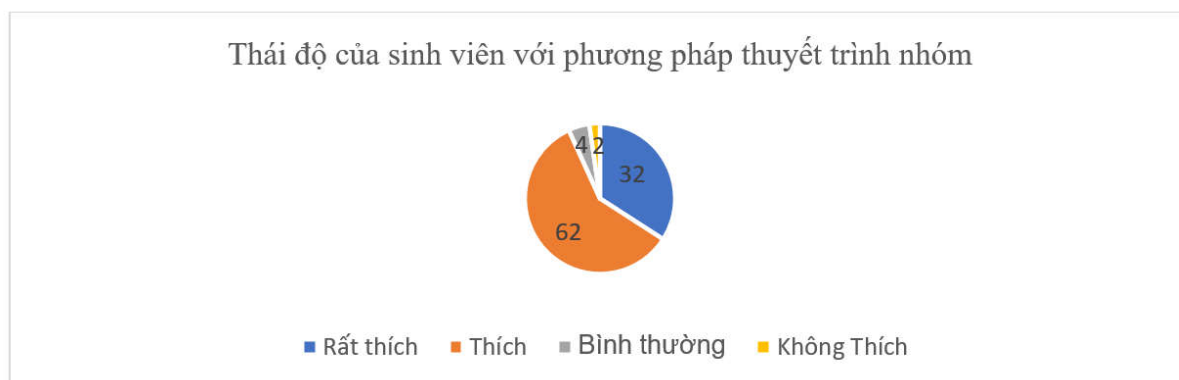
Hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm đối với khả năng nói trôi chảy được đánh giá thông qua việc quan sát và đánh giá tốc độ nói cũng như số lần ngắt quãng của sinh viên. Kết quả được trình bày trong bảng 4 cho thấy:

- Ở nhóm SV được can thiệp bằng phương pháp thuyết trình nhóm, tỉ lệ SV bị ngắt quãng nhiều và rất nhiều trong quá trình thực hiện bài thuyết trình giảm từ 68% xuống còn 59%. Tỉ lệ SV ngắt quãng ít và hầu như không ngắt quãng tăng từ 32% lên 41%. Sự thay đổi này về khả năng nói trôi chảy có sự cải thiện rõ rệt.

- Ở nhóm không có sự can thiệp, tỉ lệ SV bị ngắt quãng nhiều và rất nhiều tăng nhẹ từ 78% lên 81%, trong khi tỉ lệ SV ngắt quãng ít và hầu như không ngắt quãng giảm nhẹ từ 22% xuống 19%.

So sánh kết quả giữa hai nhóm cho thấy phương pháp thuyết trình nhóm đã có tác động tích cực lên khả năng nói trôi chảy của sinh viên, vượt trội hơn so với phương pháp giảng dạy truyền thống .

4.5. Thái độ của sinh viên đối với phương pháp thuyết trình nhóm



Biểu đồ 5. Thái độ của sinh viên với phương pháp thuyết trình nhóm

Bảng 1. Quan điểm của sinh viên về việc áp dụng thuyết trình nhóm trong giờ học nói

STT	Quan điểm của sinh viên	Rất không đồng ý	Không đồng ý	Bình thường	Đồng ý	Rất đồng ý
1	Thuyết trình nhóm là một hoạt động phù hợp trong lớp học nói tiếng Anh.	0	25	50	75	50
2	Thuyết trình nhóm là một hoạt động nói thú vị.	2	8	60	124	6
3	Thuyết trình nhóm giúp em nhớ chủ đề (từ vựng, ngữ pháp, ý tưởng) lâu hơn.	5	10	40	110	35
4	Thuyết trình nhóm làm giảm áp lực của SV trong lớp học nói.	5	20	90	80	5
5	Thuyết trình nhóm khuyến khích các SV thụ động thực hành nói trong lớp.	7	3	90	60	40
6	Thuyết trình nhóm giúp em tăng sự tự tin khi nói.	10	8	52	63	87
7	Thuyết trình nhóm giúp em nâng cao khả năng nói.	3	3	4	65	125
8	Em thích học nói bằng hình thức Thuyết trình nhóm	1	1	6	92	100

Với kết quả khá tốt đã đạt được ở trên, có thể thấy phương pháp thuyết trình nhóm có tác dụng giúp cải thiện trình độ nói của SV ngành CNTT nói riêng và SV các chuyên ngành khác nói chung. Tuy nhiên, để một phương pháp có giá trị cải thiện trình độ người học có thể được áp dụng đại trà hay không, ngoài tính hiệu quả của nó, còn cần xem xét khả năng tương hợp của nó với người học. SV là chủ thể của quá trình đào tạo, phải thấy thích hợp và sẵn sàng tiếp nhận thì hiệu quả của quá trình đào tạo ngoại ngữ mới đạt được thành công.

Các số liệu trong biểu đồ 5 và bảng 1 cho thấy, phần lớn SV được hỏi (98%) rất thích hoặc thích việc giảng viên áp dụng phương pháp thuyết trình nhóm trong các giờ học tiếng Anh tại ĐHCN. Chỉ có chiếm 2% tổng số đối tượng nghiên cứu, có thái độ không thích đối với phương pháp này. Điều đó chứng tỏ rằng phương pháp thuyết trình nhóm đã nhận được sự yêu thích của hầu hết SV trong nhóm nghiên cứu.

5. Kết luận

Dựa trên các kết quả nghiên cứu ở trên, chúng tôi rút ra một số kết luận về hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm như sau:

Cải thiện kỹ năng phát âm: Phương pháp thuyết trình nhóm giúp nâng cao khả năng phát âm chuẩn xác của SV, giảm lỗi phát âm sai trọng âm. Tỷ lệ phát âm đúng và chuẩn tăng từ 25% lên 59%.

Cải thiện kỹ năng từ vựng: Phương pháp này nâng cao trình độ sử dụng từ vựng của SV, giúp họ sử dụng từ thành thạo, đúng nghĩa và sát với ý định trình bày. Khả năng dùng từ đúng và chuẩn tăng từ 21% lên 41%.

Cải thiện kỹ năng ngữ pháp: Sau khi áp dụng phương pháp thuyết trình nhóm, SV tăng khả năng sử dụng các câu phức xen kẽ với các câu đơn. Mức độ sử dụng câu phức thành thạo và thường xuyên (khá và tốt) tăng từ 61% lên 75%.

Nâng cao khả năng nói trôi chảy: Tỷ lệ SV nói lưu loát, không bị ngắt quãng tăng từ 32% lên 41%.

Tăng mức độ mạch lạc trong hành văn nói: Phương pháp này giúp SV biết cách diễn đạt và biểu đạt ý tưởng rõ ràng bằng cách kết hợp với các từ nối.

Tăng hiệu quả trình độ nói tổng quát: SV thích thú với phương pháp thuyết trình nhóm: Đa phần sinh viên tỏ ra thích thú với phương pháp này. Tỷ lệ SV yêu thích (thích và rất thích) là 98%, và không có sinh viên nào tỏ ra không phù hợp với phương pháp thuyết trình nhóm (2%).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), *Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*. Hà Nội.
2. Đào Thị Diệu Linh (2017), “Một số yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng ghi nhớ từ tiếng Anh của học sinh lớp 6”. *Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài*, 33(5), tr.66-76.

Tiếng Anh

3. Apple, M., & Kikuchi, K. (2007), Practical powerpoint group projects for the EFL classroom. *The JALT CALL Journal*, 3(3), 110–122.
4. Baker, A. (2000), *Improve your Communication Skill*. London: Kogan Page.
5. Baker, L. & Emden, J.V (2004), *Presentation Skill for Students*. London: Plogrove Macmillan.
6. Cambridge ESOL (2003), *Cambridge Key English Test*.
7. Cambridge: Cambridge University Press. Cambridge ESOL (2003). *Cambridge Key English Test*, Cambridge: Cambridge University Press.
8. David Crystal (2003), *English as a global language*, 2nd Edition. Cambridge: Cambridge University Press
- Grussendorf, M. (2007), *English for presentations*. Oxford, England: Oxford University Press.
9. Harmer, J. (2000), *How to Teach English*. London: Foreign Language Teaching and Research Press.
10. Hieke, A (1985), *A Componential Approach to Oral Fluency Evaluation*. *The Modern Language Journal*. LXIX/2: 135-42.
11. International Phonetic Association (1999), *Handbook of the International Phonetic Association: A guide to the use of the International Phonetic Alphabet*. Cambridge: Cambridge University Press.
12. Mandel, S. (2000), *Effective Presentation Skill: A Practical Guide to Better Speaking*. United States of America: Crisp Learning Publisher.
13. Mark Powell (2002), *Presenting in English*. England: Thomson Heinle Publisher.
14. Ur, P. (2000), *A course in language teaching: Practice and theory*. Cambridge: Cambridge University Press.

A case study on the effectiveness of group presentation on students' English-speaking skills at a University in Viet Nam

Abstract: Speaking skills are important in learning a foreign language, especially English. Achieving a level of fluency and coherence equivalent to that of native speakers requires continuous effort from both teachers and learners. Therefore, English lecturers at the Faculty of Foreign Languages, Hanoi University of Industry, consistently implement active teaching methods to enhance students' English-speaking abilities, including the group presentation method.

To evaluate the effectiveness of the group presentation method on students' English-speaking skills, a study was conducted on 200 first-year students majoring in Information Technology at Hanoi University of Industry. This study applied the sociological intervention method, comparing students who used the group presentation method with those who did not. The results indicated that the group presentation method positively impacted students' speaking skills. Specifically, indicators such as the frequency of incorrect stress pronunciation, the frequency of inaccurate word usage, the frequency of complex sentences, the number of pauses, the frequency of using linking words, and overall test scores all showed significant improvement.

Key words: speaking skill; group presentation; effectiveness; pronunciation; fluency.